

# GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

PGS, TS ĐẶNG QUANG ĐỊNH  
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

♦ **Tóm tắt:** Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết về sự giải phóng và phát triển. Đây là chủ nghĩa hướng đến giải phóng triệt để con người khỏi mọi sự nô dịch, áp bức bóc lột; đấu tranh chống lại mọi biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa xét lại và đấu tranh với chính ngay cơ sở xã hội nảy sinh ra những khuynh hướng tư tưởng ấy. Bài viết phân tích những giá trị tạo nên sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay.

♦ **Từ khóa:** Chủ nghĩa Mác - Lênin; Thời đại ngày nay.

Ngày nhận: 19-10-2021

Ngày thẩm định: 03-11-2021

Ngày duyệt đăng: 15-12-2021

Chủ nghĩa Mác được sáng lập bởi C.Mác và Ph.Ăngghen, ra đời vào những năm 40 của thế kỷ XIX, trên cơ sở kế thừa những gì tinh tú nhất mà nhân loại đã sáng tạo ra trong lĩnh vực nhận thức tự nhiên và đời sống xã hội. Đây là chủ nghĩa đã khái quát hóa được những thành tựu mới nhất của khoa học đương thời, cũng như thực tiễn lịch sử nhân loại, mà trước hết, là thực tiễn đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản toàn thế giới, cùng tất cả những thành tựu tư tưởng xã hội, đặc biệt là thành tựu của triết học cổ điển Đức, kinh tế chính trị học Anh và chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp. Chủ nghĩa Mác được V.I.Lênin bổ sung, phát triển và hiện thực hóa vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX và trở thành chủ nghĩa Mác - Lênin.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết về sự giải phóng và phát triển. Nó hướng đến giải phóng triệt để con người khỏi mọi sự nô dịch, áp bức, bóc lột,

sự hạn chế trong các quan hệ xã hội; chỉ ra được những quy luật chi phối toàn bộ sự vận động và phát triển của thế giới vật chất nói chung và lịch sử xã hội nói riêng; chấm dứt mọi sai lầm của chủ nghĩa duy tâm, tôn giáo, chủ nghĩa duy vật siêu hình trong giải thích các hiện tượng xã hội và lịch sử; đóng góp vô cùng quý giá vào sự phát triển khoa học triết học, kinh tế chính trị học, chủ nghĩa cộng sản khoa học và nhiều khoa học khác; trở thành nền tảng lý luận có ý nghĩa phương pháp luận trong việc phát triển tư duy và nhận thức của nhân loại. Chủ nghĩa Mác - Lênin cũng cung cấp phương pháp luận khoa học trong nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người, tạo ra bước ngoặt cách mạng, góp phần thay đổi căn bản tư duy của nhân loại, xây dựng một thế giới quan khoa học, trang bị phương pháp đúng đắn cải tạo thế giới thông qua cách mạng. Đồng thời, nó cũng đấu tranh chống lại mọi biểu hiện của chủ nghĩa

cơ hội, chủ nghĩa xét lại và đấu tranh với chính ngay cơ sở xã hội nảy sinh ra những khuynh hướng tư tưởng ấy.

Tính khoa học, tính cách mạng, tính phê phán, tính mở, tính sáng tạo là những thuộc tính quy định bản chất, tạo nên giá trị và sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin.

### ***Thứ nhất, tính khoa học và cách mạng***

Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết khoa học và cách mạng. Đây là khoa học nghiên cứu, nhận thức những quy luật khách quan của sự vận động của tự nhiên, xã hội và tư duy; hướng tới giải phóng người lao động, giải phóng xã hội khỏi áp bức, bóc lột và mọi sự tha hóa, xây dựng một xã hội công bằng, nhân đạo. Tính khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin có cơ sở từ sự tiếp thu toàn bộ những tinh hoa trong lịch sử tư tưởng của nhân loại từ thời cổ đại đến thời đại các ông, trực tiếp nhất là triết học cổ điển Đức, kinh tế chính trị cổ điển Anh, chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp. C.Mác đã tiến hành tổng kết lịch sử, kế thừa có chọn lọc, có phê phán toàn bộ tư tưởng xã hội trên cơ sở khái quát thực tiễn thời đại. Cơ sở khoa học và tính cách mạng của nó còn là thực tiễn đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản chống lại giai cấp tư sản. Cho nên học thuyết ấy còn mang trong mình tính thực tiễn.

Chủ nghĩa Mác - Lênin tuyệt đối không phải là khoa học trừu tượng, tư biện mà là khoa học về cách mạng, khoa học của thực tiễn và vì thực tiễn nhằm tới mục tiêu giải phóng con người khỏi sự chế ngự bởi “vương quốc tất yếu”, để bước tới “vương quốc tự do”. Xuyên suốt toàn bộ di sản lý luận đồ sộ, sâu sắc của chủ nghĩa Mác - Lênin là một thế giới quan mới và phương pháp luận khoa học và cách mạng, đem lại cho nhân loại tiên bộ và nhất là cho giai cấp công nhân một công cụ khoa học để nhận thức và cải tạo thế giới, đó là thế giới quan duy vật biện chứng.

Trên cơ sở chủ nghĩa duy vật biện chứng, C.Mác có hai phát minh khoa học vĩ đại là quan niệm duy vật về lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư. Với quan niệm duy vật về lịch sử, lần đầu tiên trong lịch sử, các quy luật phát triển của xã hội loài

người được phát hiện. Ph.Ăngghen viết: “Trên hành tinh của chúng ta, Sác-lơ Đác-uyn đã tìm ra quy luật phát triển của thế giới hữu cơ. Mác đã phát hiện ra quy luật cơ bản chi phối sự vận động và phát triển của lịch sử loài người”<sup>1</sup>. Sau này, V.I.Lênin khẳng định: “*Chủ nghĩa duy vật lịch sử* của Mác là thành tựu vĩ đại nhất của tư tưởng khoa học. Một lý luận khoa học hết sức hoàn chỉnh và chặt chẽ đã thay cho sự lộn xộn và sự tùy tiện vẫn ngự trị từ trước đến nay trong các quan niệm về lịch sử và chính trị”<sup>2</sup>; “Học thuyết của Mác là học thuyết vạn năng vì nó là một học thuyết chính xác. Nó là một học thuyết hoàn bị và chặt chẽ; nó cung cấp cho người ta một thế giới quan hoàn chỉnh, không thỏa hiệp với bất cứ một sự mê tín nào, một thế lực phản động nào, một hành vi nào bảo vệ sự áp bức của tư sản”<sup>3</sup>; “Sức hấp dẫn không gì cưỡng nổi đã lôi cuốn những người xã hội chủ nghĩa của tất cả các nước đi theo lý luận đó, chính là ở chỗ nó kết hợp tính chất khoa học chặt chẽ và cao độ (đó là đỉnh cao nhất của khoa học xã hội) với tinh thần cách mạng, và kết hợp không phải một cách ngẫu nhiên, không phải chỉ vì người sáng lập ra học thuyết ấy đã kết hợp trong bản thân mình những phẩm chất của nhà bác học và của nhà cách mạng, mà là kết hợp trong chính bản thân lý luận ấy, một sự kết hợp nội tại và khăng khít”<sup>4</sup>. V.I.Lênin nhận xét: “Mác đặt vấn đề chủ nghĩa cộng sản giống như một nhà tự nhiên học đặt”<sup>5</sup>.

Bằng việc phát hiện ra những quy luật khách quan của sự vận động, biến đổi của toàn bộ thế giới vật chất và lịch sử loài người, lần đầu tiên trong lịch sử tư tưởng nhân loại, C.Mác đã chỉ ra cho giai cấp vô sản và nhân loại tiên bộ toàn thế giới con đường và biện pháp hiện thực để tự giải phóng khỏi ách áp bức, bóc lột, bắt công để xây dựng một chế độ xã hội mới - xã hội cộng sản chủ nghĩa, bằng con đường cách mạng, bằng thực tiễn. V.I.Lênin khẳng định: “Chỉ có chủ nghĩa duy vật triết học của Mác là đã chỉ cho giai cấp vô sản con đường phải theo để thoát khỏi chế độ nô lệ về tinh thần, trong đó tất cả các giai cấp bị áp bức đã sống lay lắt từ trước tới nay”<sup>6</sup>.

Với thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga vĩ đại, năm 1917, chủ nghĩa xã hội từ một học thuyết trở thành một chế độ chính trị - xã hội tồn tại đến ngày nay đã minh chứng cho giá trị và sức sống mãnh liệt, cũng như vai trò to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin trong sự phát triển của lịch sử nhân loại.

**Thứ hai, tính phê phán, tính chiến đấu mạnh mẽ với mọi khuynh hướng tư tưởng bảo thủ, lạc hậu, phản động, bảo vệ khuynh hướng tư tưởng tiến bộ**

Ngay từ đầu năm 1842 đến tháng 3-1843 (giai đoạn C.Mác làm ở báo *Sông Ranh*, còn Ph.Ăngghen ở Anh, nghiên cứu kinh tế chính trị học), hai ông đã tích cực đấu tranh, vạch trần bản chất vụ lợi, sự lừa gạt của luật pháp và nhà nước Phổ; thể hiện sự cảm thông sâu sắc với tình cảnh khổ cực của những người nông dân trồng nho xứ Môden. Những bài báo đăng ở báo *Sông Ranh* thời gian này bước đầu hình thành nên tính phê phán, tính chiến đấu mạnh mẽ của C.Mác và Ph.Ăngghen.

Từ năm 1843, C.Mác và Ph.Ăngghen phê phán những khuynh hướng duy tâm và lập trường chính trị thỏa hiệp, phản động của một số nhà triết học, nhà tư tưởng. Trong tác phẩm *Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hêghen*, C.Mác đã phê phán chủ nghĩa duy tâm nói chung và học thuyết duy tâm về nhà nước pháp quyền của Hêghen nói riêng. Trong *Những bức thư từ Vesphali*, Ph.Ăngghen phê phán những chủ xường sùng đạo mù quáng, đồng thời, thể hiện sự thiện cảm sâu sắc với những người công nhân. Giai đoạn 1841-1843, Ph.Ăngghen phê phán quan điểm phản động của Sêlinh, sự bảo thủ trong hệ thống của triết học Hêghen, và cùng với C.Mác chuyển sang thế giới quan duy vật và lập trường cộng sản.

Thông qua các tác phẩm: *Vấn đề Do Thái*, *Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hêghen - Lời nói đầu*, *Tình cảnh nước Anh*, *Lược khảo phê phán khoa kinh tế chính trị*, *Quá khứ và hiện tại*, *Tômát Cáclây...*, C.Mác và Ph.Ăngghen tiếp tục làm rõ những hạn chế của cách mạng tư sản và phê phán những quan điểm phản động, phản cách

mạng. Từ đầu năm 1844 đến đầu năm 1846, với các tác phẩm: *Bản thảo kinh tế - triết học 1844*, *Gia đình thần thánh*, *Luận cương về Phoiơbắc*, *Hệ tư tưởng Đức...*, hai ông trực tiếp phân tích và phê phán xã hội hiện tồn và nêu ra tư tưởng cách mạng. Trong *Bản thảo kinh tế - triết học 1844*, C.Mác phân tích lao động bị tha hoá trong giới hạn của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa và chỉ ra con đường khác phục sự tha hoá ấy. Trong *Gia đình thần thánh*, C.Mác và Ph.Ăngghen phê phán quan điểm duy tâm về lịch sử của anh em nhà Bauơ thuộc phái Hêghen trẻ. Với tác phẩm *Hệ tư tưởng Đức*, C.Mác và Ph.Ăngghen phê phán các trào lưu tư tưởng đương thời ở Đức, nhất là các quan điểm duy tâm về lịch sử.

Năm 1847, trong tác phẩm *Sự khôn cùng của triết học*, C.Mác đấu tranh chống lại những quan điểm chủ nghĩa vô chính phủ của nhà triết học, kinh tế học Pháp Prudông. Tháng 2-1848, C.Mác và Ph.Ăngghen viết *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, đấu tranh với các trào lưu tư tưởng lỗi thời và phản động, đề xuất những nguyên lý của triết học duy vật biện chứng và chủ nghĩa cộng sản khoa học.

Từ năm 1848 đến 1885, C.Mác và Ph.Ăngghen tiếp tục viết nhiều tác phẩm phê phán các quan điểm duy tâm, phản động đối lập với quan điểm duy vật, khoa học và tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, phát triển chủ nghĩa Mác. Những tác phẩm tiêu biểu là: *Đấu tranh giai cấp ở Pháp 1848-1850*, *Ngày mười tám tháng Tư mùa của Lui Bônápácơ (1852)*, *Thư gửi Vâyđômâyơ 5-3-1852*, *Nội chiến ở Pháp (1871)*, *Phê phán Cương lĩnh Gôta (1875)*, *Phê phán khoa kinh tế chính trị (1857-1858)*, *Bản thảo kinh tế 1861-1863*, *Cách mạng và phản cách mạng ở Đức*, *Chống Duyrinh (1876-1878)*, *Biện chứng của tự nhiên (1873-1883)*, *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước (1884)*, *Lútviích Phoiơbắc và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức (1886)...*

Trong bộ *Tư bản*, C.Mác tiếp tục làm rõ vấn đề lao động bị tha hóa - phạm trù chủ đạo của *Bản thảo kinh tế - triết học 1844*. Từ đó, Ông nêu ra mâu thuẫn bản chất trong xã hội tư bản là mâu

thuần giữa trình độ xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất và sự chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất. Mâu thuẫn này là tiền đề cho các cuộc đấu tranh giai cấp, cách mạng xã hội, mở đầu cho một giai đoạn lịch sử mới, thay thế phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa bằng một phương thức sản xuất tiên tiến hơn. V.I.Lênin nhận xét rằng, C.Mác “đã vạch ra con đường nghiên cứu lịch sử một cách khoa học, coi lịch sử là một quá trình thống nhất và có quy luật, mặc dầu quá trình đó cực kỳ phức tạp và có nhiều mâu thuẫn”<sup>7</sup>.

Đánh giá về những đóng góp của C.Mác, V.I.Lênin khẳng định, toàn bộ giá trị của học thuyết Mác là ở chỗ, lý luận đó “về bản chất là một lý luận có tính chất phê phán và cách mạng”.

Sau này, V.I.Lênin tiếp tục sự nghiệp của C.Mác và Ph.Ăngghen, đấu tranh chống lại chủ nghĩa xét lại, chủ nghĩa Makhơ, phái Dân túy Nga v.v.. Trong tác phẩm *Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán*, V.I.Lênin đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác, phê phán toàn diện triết học duy tâm tư sản và chủ nghĩa xét lại trong triết học, góp phần vào lý luận nhận thức và sự nghiệp cải tạo thế giới bằng con đường cách mạng.

### ***Thứ ba, tính mở và tính sáng tạo***

Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống mở và mang tính sáng tạo. Tính mở thể hiện ở chỗ, đây là chủ nghĩa có khả năng tiếp thu những thành tựu của khoa học và tinh hoa tư tưởng nhân loại để làm phong phú thêm lý luận của nó; gợi mở khả năng suy nghĩ và đề xuất những phương thức mới cho nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người, trở thành phương pháp luận cho sự phát triển của khoa học tự nhiên, của sự mở rộng nhận thức của con người.

Toàn bộ chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống lý luận mở và phát triển, nó luôn hướng về thực tiễn - xã hội và lịch sử, hướng về thời đại, về tương lai, chứ tuyệt nhiên không phải là thứ lý luận kinh viện. Thực tiễn luôn luôn vận động, biến đổi, phát triển, cho nên, chủ nghĩa Mác - Lênin cũng luôn vận động, biến đổi và phát triển, luôn được làm giàu bởi những thành tựu của khoa học cũng như

những kinh nghiệm thực tiễn chính trị - xã hội phong phú. Điều này cũng do bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa ấy quy định.

Trong bài viết *Về một số đặc điểm trong sự phát triển lịch sử của chủ nghĩa Mác*, đăng trên báo *Ngôi sao*, số 2, ngày 23 tháng Chạp năm 1910, V.I.Lênin viết: “Học thuyết của chúng tôi - Ăngghen nói về mình và về người bạn nổi tiếng của mình - không phải là một giáo điều mà là một kim chỉ nam cho hành động. Luận điểm kinh điển ấy nhấn mạnh một cách đặc biệt rõ rệt và nổi bật một phương diện của chủ nghĩa Mác mà người ta rất thường hay quên không nhìn tới. Mà quên không nhìn tới phương diện ấy thì chúng ta sẽ làm cho chủ nghĩa Mác trở thành phiến diện, quái dị, chết cứng sẽ vứt bỏ linh hồn sống của nó, sẽ phá hủy cơ sở lý luận cơ bản của nó - tức là phép biện chứng, học thuyết về sự phát triển lịch sử toàn diện và đầy mâu thuẫn; như thế chúng ta sẽ phá hủy sự liên hệ giữa chủ nghĩa Mác với những nhiệm vụ thực tiễn nhất định của thời đại, những nhiệm vụ có thể biến đổi ở mỗi bước ngoặt mới của lịch sử”<sup>8</sup>. V.I.Lênin khẳng định: “Chính vì chủ nghĩa Mác không phải là một giáo điều chết cứng, một học thuyết nào đó đã hoàn thành hẳn, có sẵn đầu vào đây, bất di bất dịch, mà là một kim chỉ nam sinh động cho hành động, chính vì thế nên nó không thể không phản ánh sự biến đổi đặc biệt mạnh mẽ của điều kiện sinh hoạt xã hội. Phản ánh sự biến đổi ấy là sự tan rã sâu sắc, sự hoang mang, những dao động đủ các loại, tóm lại là một cuộc khủng hoảng vô cùng trầm trọng *bên trong* chủ nghĩa Mác”<sup>9</sup>.

Bản thân C.Mác và Ph.Ăngghen không phải ngay từ đầu đã có lập trường cộng sản chủ nghĩa, đã đứng trên thế giới quan duy vật biện chứng. Cuộc đời các ông là cả một quá trình chuyển biến, bổ sung, phát triển lý luận, là sự chuyển biến từ thế giới quan duy tâm sang thế giới quan duy vật biện chứng, từ lập trường dân chủ cách mạng sáng lập trường cộng sản chủ nghĩa, và không ngừng bổ sung, hoàn thiện, phát triển. Không phải ngẫu nhiên mà Trường phái chủ nghĩa Mác mới ở Phrăng-phuộc (Đức) lại muốn “tách” C.Mác thời

trẻ khỏi C.Mác già. Bởi lẽ, thời trẻ C.Mác còn bị ảnh hưởng nhiều của phái Hêghen trẻ, của chủ nghĩa duy tâm.

V.I.Lênin khẳng định: “Lịch sử triết học và lịch sử khoa học xã hội đã chứng tỏ một cách hết sức rõ ràng chủ nghĩa Mác không có gì giống “chủ nghĩa bè phái” hiểu theo nghĩa một học thuyết đóng kín và cứng nhắc, nảy sinh ở ngoài con đường phát triển vĩ đại của văn minh thế giới”<sup>10</sup>.

Thế giới luôn vận động và phát triển nên đòi hỏi tư duy, ý thức con người không ngừng vận động, đổi mới để phản ánh đúng bản chất sự vật, hiện tượng. Bản thân chủ nghĩa Mác cũng vậy, luôn cần được bổ sung, phát triển. Đánh giá về vấn đề này, V.I.Lênin viết: “Chúng ta không kỳ vọng rằng Mác hay những người theo chủ nghĩa Mác đều hiểu biết mọi mặt cụ thể của con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội. Như thế sẽ là phi lý. Chúng ta chỉ biết phương hướng của con đường đó và những lực lượng giai cấp nào dẫn đến con đường đó; còn như về cụ thể và trên thực tế con đường đó ra sao, thì *kinh nghiệm của hàng triệu con người* sẽ chỉ rõ khi họ bắt tay vào hành động”<sup>11</sup>. Trên tinh thần ấy, trong thời đại đế quốc chủ nghĩa và trong thời đại chủ nghĩa xã hội hiện thực, V.I.Lênin và những nhà mác xít đã bổ sung, phát triển sáng tạo nhiều nội dung của chủ nghĩa Mác. Đây là một minh chứng cho tính mở của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Lãnh tụ V.I.Lênin là người đã vận dụng sáng tạo những nguyên lý của chủ nghĩa Mác vào thực tiễn nước Nga; chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho việc thành lập Đảng Công nhân Dân chủ Xã hội Nga - tiền thân của Đảng Cộng sản Bôn-sê-vích Nga; đã lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân Nga làm nên cuộc Cách mạng Tháng Mười vĩ đại và thực hiện sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên bang Xô viết; là người đã đưa chủ nghĩa Mác từ lý luận trở thành hiện thực, đồng thời bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác trên rất nhiều vấn đề quan trọng. Chẳng hạn, luận điểm về cách mạng xã hội chủ nghĩa, định nghĩa về vật chất, mối quan hệ giữa chân lý tương đối và chân lý tuyệt đối, sự thống nhất giữa phép biện chứng,

logic biện chứng và lý luận nhận thức, vấn đề nhà nước và cách mạng, v.v..

Sau Cách mạng Tháng Mười, V.I.Lênin lãnh đạo những người Bôn-sê-vích và nhân dân lao động Nga đấu tranh thắng lợi chống thù trong, giặc ngoài, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, bảo vệ thành công sự tồn tại của Nhà nước công nông đầu tiên trên thế giới. Ông cũng là người tích cực đấu tranh cho chủ nghĩa quốc tế vô sản, thành lập Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III) để lãnh đạo phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, tập hợp mọi lực lượng cách mạng trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc. V.I.Lênin là người vận dụng sáng tạo những nguyên lý của chủ nghĩa Mác vào giải quyết mối quan hệ giữa yếu tố dân tộc và yếu tố quốc tế trong cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản.

V.I.Lênin phát triển vấn đề dân tộc của chủ nghĩa Mác thành vấn đề dân tộc và thuộc địa trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa; đề ra những nguyên tắc có tính cương lĩnh của giai cấp vô sản về vấn đề dân tộc; coi phong trào giải phóng dân tộc là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới; phê phán chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi cũng như chủ nghĩa sô vanh nước lớn...

Là người đầu tiên đề xuất những phương hướng, kế hoạch xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên bang Xô viết, từ *Chính sách cộng sản thời chiến* đến *Chính sách kinh tế mới* (NEP), V.I.Lênin đã trở thành nhà cách tân vĩ đại đầu tiên trong lịch sử xây dựng chủ nghĩa xã hội và để lại nhiều chỉ dẫn kinh điển quý báu cho công cuộc cải cách, đổi mới hiện nay. Nhân mạnh giá trị khai sáng, tinh thần mở lối và xác lập một kiểu phát triển - “một tuyến tiến hóa mới”<sup>12</sup>, *Chính sách kinh tế mới* là đóng góp đặc sắc của V.I.Lênin về vấn đề mô hình và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, V.I.Lênin luôn nhắc nhở những người Bôn-sê-vích Nga rằng: “Chúng ta đừng tin điều nói rằng tư tưởng chính thống cho phép chúng ta tin bất cứ một cái gì, rằng tư tưởng chính thống gạt bỏ những sự vận dụng có tinh thần phê phán và gạt bỏ sự phát triển hơn nữa, rằng nó cho phép dùng những

công thức trừu tượng để làm lu mờ những vấn đề lịch sử. Nếu có những môn đồ nào của tư tưởng chính thống mà mắc phải những khuyết điểm thật sự nghiêm trọng ấy, thì lỗi đó hoàn toàn tại bản thân họ, chứ tuyệt nhiên không phải là tại tư tưởng chính thống là tư tưởng rõ ràng có những phẩm chất hoàn toàn trái ngược lại”<sup>13</sup>. Trong tác phẩm *Cương lĩnh của chúng ta*, V.I.Lênin khẳng định lại rằng: “Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa *cần phải* phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống. Chúng tôi nghĩ rằng những người xã hội chủ nghĩa ở Nga đặc biệt cần phải *tự mình* phát triển hơn nữa lý luận của Mác, vì lý luận này chỉ đề ra những nguyên lý *chỉ đạo chung*, còn việc áp dụng nguyên lý ấy thì *xét riêng từng nơi*, ở Anh không giống ở Pháp, ở Pháp không giống ở Đức, ở Đức không giống ở Nga”<sup>14</sup>.

Lời căn dặn của V.I.Lênin vẫn giữ nguyên ý nghĩa thời sự đối với chúng ta hiện nay: “Không sao chép y nguyên sách lược của chúng tôi, mà phải tự mình suy nghĩ xem những nét đặc thù, những điều kiện và những kết quả của sách lược đó như thế nào; phải áp dụng ở nước các đồng chí không phải từng câu, từng chữ mà là tinh thần, ý nghĩa, những bài học kinh nghiệm”<sup>15</sup>.

Ở Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam, tiếp tục chứng minh vai trò và sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin.

*Trước hết*, vận dụng một cách sáng tạo lý luận về cách mạng vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin vào cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định, muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không còn con đường nào khác con đường cách mạng vô sản. Tuy nhiên, cuộc cách mạng vô sản ở đây không phải chỉ là cuộc đấu tranh giai cấp mà là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân - một phạm trù của cách mạng vô sản.

*Hai là*, Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo lý luận về cách mạng không ngừng của chủ nghĩa Mác - Lênin trong việc đề ra đường lối của cách mạng Việt Nam là: làm tư sản dân quyền, cách mạng và thổ địa cách mạng (sau này cả hai cuộc cách mạng cùng tiến hành song song ấy chúng ta gọi đó là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân) rồi đi tới xã hội cộng sản.

*Ba là*, Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo tư tưởng liên minh công - nông của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Trong tác phẩm *Đường Kách Mệnh* (viết năm 1927) cũng như việc soạn thảo *Cương lĩnh năm 1930*, Hồ Chí Minh đều khẳng định, công - nông là gốc của cách mạng, trí thức, học trò, là bầu bạn của cách mạng. Đối với mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam, dù trong đấu tranh giành độc lập dân tộc hay trong xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thì liên minh công - nông - trí thức là nhân tố đóng vai trò quyết định.

*Bốn là*, Hồ Chí Minh đã vận dụng một cách sáng tạo lý luận về thời cơ và tình thế cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, qua đó chớp thời cơ tiến hành tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, giành độc lập dân tộc.

*Năm là*, Hồ Chí Minh cũng vận dụng sáng tạo quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về việc giải quyết mối quan hệ giữa giai cấp và dân tộc trong cách mạng Việt Nam. Theo Hồ Chí Minh, do đặc thù về giai cấp và dân tộc, nên ở Việt Nam, vấn đề dân tộc phải được giải quyết trước vấn đề giai cấp, thực hiện độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

V.I.Lênin và Hồ Chí Minh là những nhà mác xít chân chính, thể hiện lòng trung thành tuyệt đối với chủ nghĩa Mác. Các ông đã đấu tranh không khoan nhượng, phê phán các loại lý luận xét lại, tư tưởng tư sản phản động dưới nhiều hình thức. Các ông cũng là những nhà mác xít sáng tạo,

(Xem tiếp trang 63)